

BẢN SAO

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0100102485

Đăng ký lần đầu: ngày 13 tháng 07 năm 2006

Đăng ký thay đổi lần thứ 7: ngày 12 tháng 11 năm 2014

"CHUYỂN ĐỔI (CPH) TỪ DNNN, THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ" 3861/QĐ - BCN
NGÀY 24/11/2005 VÀ SỐ: 1156/QĐ - BCN NGÀY 5/5/2006 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ
CÔNG NGHIỆP" GCN ĐKKD CŨ SỐ 108846 CẤP NGÀY 20/06/1993.

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VIETTRONICS ĐÔNG ĐA
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETTRONICS DONG DA JOINT STOCK
COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIETTRONICS DONGDA

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 2, phố Triệu Quốc Đạt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà
Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0438344305

Fax: 0438359201

Email: viettronics@vnn.vn

Website: www.viettronics.com.vn

3. Ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất máy móc và thiết bị điện, tự động hoá; Radio, Tivi và thiết bị truyền thông; Đồ điện gia dụng; Thiết bị văn phòng và máy tính (bao gồm cả phần mềm); Dụng cụ và trang thiết bị y tế; - Sản xuất thiết bị điện, điện lạnh, cơ khí, kim loại, khoáng sản, các sản phẩm chế tạo từ cao su, thiết bị và hệ thống xử lý môi trường, thiết bị nâng hạ, thang máy, thiết bị cảnh báo bảo vệ, thiết bị phòng chống cháy nổ, thiết bị phòng thí nghiệm phục vụ sản xuất, nghiên cứu và đào tạo;	3290



STT	Tên ngành	Mã ngành
2	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Mua bán máy móc và thiết bị điện, tự động hoá; Radio, Ti vi và thiết bị truyền thông; Đồ điện gia dụng ; Thiết bị văn phòng và máy tính (bao gồm cả phần mềm); Dụng cụ và trang thiết bị y tế; - Mua bán thiết bị điện, điện lạnh, cơ khí, kim loại, khoáng sản, các sản phẩm chế tạo từ cao su, thiết bị và hệ thống xử lý môi trường, thiết bị nâng hạ, thang máy, thiết bị cảnh báo bảo vệ, thiết bị phòng chống cháy nổ, thiết bị phòng thí nghiệm phục vụ sản xuất, nghiên cứu và đào tạo;	4659
3	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý: thiết bị điện, điện lạnh, cơ khí, kim loại, khoáng sản, các sản phẩm chế tạo từ cao su, thiết bị và hệ thống xử lý môi trường, thiết bị nâng hạ, thang máy, thiết bị cảnh báo bảo vệ, thiết bị phòng chống cháy nổ, thiết bị phòng thí nghiệm phục vụ sản xuất, nghiên cứu và đào tạo; - Đại lý: máy móc và thiết bị điện, tự động hoá; Radio, Ti vi và thiết bị truyền thông; Đồ điện gia dụng ; Thiết bị văn phòng và máy tính (bao gồm cả phần mềm); Dụng cụ và trang thiết bị y tế;	4610
4	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng: công trình dân dụng, công nghiệp, viễn thông, phát thanh - truyền hình; Đường dây và trạm biến áp điện;	4290
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh: bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);	6810
6	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ khách sạn(không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar);	5510
7	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ nhà hàng (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar);	5610
8	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ: viễn thông	6190
9	Quảng cáo	7310
10	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo công nhân kỹ thuật (chỉ được hoạt động sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8559

STT	Tên ngành	Mã ngành
11	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: - Dịch vụ: cung cấp các chuyên gia kỹ thuật trong lĩnh vực điện, điện tử, điện lạnh (chỉ được hoạt động sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép);	7820
12	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình. - Tư vấn, thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp đến 110KV; - Tư vấn, giám sát thi công công trình lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 110KV;	7110

4. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 22.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Hai mươi hai tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 2.200.000

5. Số cổ phần được quyền chào bán: 0

6. Vốn pháp định 6.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Sáu tỷ đồng

7. Danh sách cổ đông sáng lập

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM	Số 15 phố Trần Hưng Đạo, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.123.600	11.236.000.000	51,07	0100103351	
2	CÁC CỔ ĐÔNG CÒN LẠI	Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.076.400	10.764.000.000	48,93	.	



8. Người đại diện theo pháp luật của công ty

Chức danh: *Giám đốc*

Họ và tên: **VŨ ĐỨC THẾ**

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *07/06/1954*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số: *012181660*

Ngày cấp: *07/04/2005*

Nơi cấp: *Công an TP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

P205b, 48 Tầng Bạt Hồ, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 39, ngõ 6 Đặng Văn Ngữ, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Thông tin về chi nhánh

10. Thông tin về văn phòng đại diện

11. Thông tin về địa điểm kinh doanh

W **TRƯỞNG PHÒNG**



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Hải Hùng

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực **9011** Quyền số **04** SCT/BS

Ngày **25** tháng **11** năm **2014**



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Vân